

KẾ HOẠCH TUẦN II
Chủ đề nhánh 2: Trường mầm non Hoa Hồng bé yêu
Thời gian: 1 tuần (từ 15/9 -19/9/2025)

I- Mục đích yêu cầu:

- Trẻ biết chào cô, chào bố mẹ, chuyển ký hiệu và cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, Trò chuyện cùng cô hứng thú về chủ đề, nhận ra những hoạt động chính cũng như công việc của các cô giáo trong trường lớp của mình. Trẻ biết tập thể dục sáng theo nhịp đếm của cô. Trẻ biết lấy kí hiệu về các góc chơi cùng bạn theo chủ đề, biết thoả thuận cùng bạn khi đổi vai chơi, biết lấy và cất đồ chơi đúng nơi quy định. Trẻ biết thể nào là những việc làm tốt, biết nhận xét bình bầu cho những bạn làm được nhiều việc tốt trong ngày.
- Rèn cho trẻ kỹ năng chào hỏi lễ phép, kỹ năng tự phục vụ, rèn cho trẻ kỹ năng trò chuyện rõ ràng, đủ câu, phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ. Rèn kỹ năng chơi theo chủ đề, chức năng theo từng góc chơi, biết thể hiện được qua các vai chơi, cách chơi. Rèn trẻ kỹ năng xếp hàng giãn đều, kỹ năng đi các kiểu chân, kỹ năng tập đều, đẹp các động tác bài thể dục theo nhịp đếm. Rèn cho trẻ kỹ năng đánh giá, nhận xét bạn
- Trẻ lễ phép với cô giáo, đoàn kết vui chơi với bạn bè. Trẻ chấp hành đúng các nội quy của trường, lớp đề ra. Tích cực tham gia các hoạt động, hứng thú tham gia các hoạt động khác. Giáo dục trẻ quan tâm, giúp đỡ mọi người, có ý thức làm nhiều việc tốt giúp cô giáo, bạn bè.

II- Chuẩn bị

- Vệ sinh lớp học sạch sẽ, sổ ký bàn giao trẻ với phụ huynh, bảng bé ở nhà, bé đến trường, ký hiệu, nhạc một số bài hát về chủ đề, hình ảnh liên quan đến chủ đề
- Đồ dùng, đồ chơi các góc:
 - + Góc xây dựng: bộ đồ chơi lắp ghép, xếp hình, thảm cỏ, mô hình khu vui chơi, bệnh viện...
 - + Góc phân vai: Bộ đồ chơi nấu ăn, đồ chơi bác sĩ, bán hàng, đồ chơi spa, làm tóc...
 - + Góc học tập: lô tô, thẻ chữ, thẻ số,
 - Thư viện: sách, tranh truyện...
 - + Góc nghệ thuật: xác xô, mũ múa, giấy vẽ, sáp màu, bút chì, đất nặn.
 - + Góc thiên nhiên: cây cối, bình tưới, đất, cát...

III. Tổ chức hoạt động:

Ngày Hoạt động	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Đón trẻ	- Thông thoáng phòng học, vệ sinh sạch sẽ, gọn gàng chuẩn bị đón trẻ. - Đón trẻ vào lớp, nhắc trẻ chào bố mẹ và người đưa trẻ đến lớp, cho trẻ tự cất đồ dùng cá nhân của trẻ.				

	- Trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ: sức khỏe, nề nếp...				
Trò chuyện	Nội dung dự kiến: - Trẻ biết tên lớp, tên trường, tên các cô giáo. - Tên các đồ dùng đồ chơi trong các góc và cách sử dụng chúng. - Những việc cần làm cho trường lớp luôn sạch sẽ và đồ dùng không bị hỏng - Giáo dục trẻ yêu trường, yêu lớp, thầy cô giáo và bạn bè ...				
Thể dục sáng	- Cho trẻ nghe hát bài “Quốc ca” vào sáng thứ hai hàng tuần. * Khởi động: Cho trẻ đi thành vòng tròn kết hợp các kiểu đi (đi thường, đi bằng gót chân, đi bằng mũi bàn chân), chạy với tốc độ khác nhau sau đó cho trẻ đứng thành hàng ngang dẫn cách đều, kết hợp theo nhịp bài hát "Barcode Brothers". * Trọng động: Tập theo nhịp đếm 4L x 4N - Hô hấp: Gà trống gáy (3 lần). - Tay: 2 tay dang ngang rồi đưa về trước. - Bụng: 2 tay lên cao cúi gập người 2 tay chạm mũi chân. - Chân: 2 tay dang ngang, khụy gối đồng thời 2 tay đưa về phía trước. - Bật: Bật tại chỗ * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng kết hợp lời bài hát "Vòng tay bàn mẹ" - Tập bài đồng diễn “Năng động việt Nam”				
Chơi ngoài trời.	- TC: Rong rắn lên mây. - Trải nghiệm “ giấy không bị ướt khi tô sáp màu"	- TC: Gieo hạt - Trải nghiệm vườn rau trong trường	- TC: Chìm- nổi Trải nghiệm với sỏi	- TC: Tìm bạn. - Trải nghiệm chơi với giấy.	- TC: “ Dung dăng dung dẻ ” - Dạo chơi vườn cổ tích
	Chơi tự do				
Hoạt động học	TDKN: - Bò bằng bàn tay, bàn chân 3-4 m. TCVD: Rong rắn lên mây	Tạo hình Tô màu tranh cô giáo và các bạn	Toán Đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2	Thơ: Thơ " Nghe lời cô giáo"	Âm nhạc: DH: Vui đến trường NH:" Cô giáo TCÂN: Giọng hát to - giọng hát nhỏ
Chơi, HĐ ở các góc	a. Hoạt động 1: Trò chuyện - Cho trẻ chơi trò chơi, hát, vận động hoặc đọc thơ về chủ đề. - Trò chuyện cùng trẻ:				

	+ Trong lớp học của con có những ai? Công việc của từng người? + Hôm nay các con có muốn đóng vai cô giáo không? + Ai sẽ đóng vai cô giáo ? Ai đóng vai các bạn? + Góc phân vai còn có trò chơi gì nữa? + Ngoài góc phân vai trong lớp mình còn có những góc chơi nào nữa? + Những bạn nào thích chơi ở góc xây dựng? Con có ý định xây gì trong chủ đề này? Con sẽ xây như thế nào? + Ai muốn chơi ở góc nghệ thuật? Con sẽ thể hiện gì ở góc nghệ thuật? Con chơi cùng với ai và chơi như thế nào? + Còn ai thích chơi ở góc học tập? Con sẽ chơi gì? + Ai muốn chơi ở góc thiên nhiên? Con sẽ chơi gì? + Trước khi vào góc chơi các con phải làm gì? trong khi chơi phải như thế nào? Khi muốn đổi góc chơi thì sao? - Giáo dục trẻ chơi đoàn kết và xung hô đúng mực khi chơi. b. Hoạt động 2: Trẻ vào góc chơi - Cho trẻ lấy ký hiệu về góc chơi. - Cho trẻ chơi, cô tới các góc quan sát, hướng dẫn, chơi cùng với trẻ, khuyến khích sự sáng tạo của trẻ. + Góc phân vai: Cho trẻ chơi cô giáo, mẹ con, khám bệnh, nấu ăn...Cô chú ý tới cách thảo luận, giao tiếp lịch sự có văn hóa.. + Góc xây dựng: Cho trẻ xây dựng trường mầm non , vườn cây...Chú ý sự thảo luận, phân công công việc trong nhóm. + Góc nghệ thuật: Cho trẻ hát múa, tô màu, xé dán tranh về chủ đề... + Góc học tập: Cho trẻ tô, đồ, đọc chữ cái, chữ số... Thư viện: Cho trẻ xem sách, kể chuyện sáng tạo theo tranh + Góc thiên nhiên: Cho trẻ chăm sóc cây xanh. - Cô chú ý quan sát nếu thấy trẻ không muốn chơi nhắc trẻ thỏa thuận và đổi góc chơi cho bạn. - Cô nhận xét trẻ ở từng góc chơi. c. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô mở nhạc bài "Hết giờ chơi". - Cho trẻ cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định				
Chơi, HĐ theo ý thích	-T/C: Lộn cầu vòng. - Trò chuyện về các bạn của bé	- TC: Chi chi chành chành. - Bé tập chải tóc	- TC: Lộn cầu vòng - Làm quen thơ “Nghe lời cô giáo”	- TC: Chi chi chành chành (Phó hiệu trưởng đứng lớp) - Làm quen chữ cái o, ô, ơ	- TC: Kéo cưa lừa xẻ - Lao động vệ sinh- Nêu gương cuối tuần

	Chơi tự chọn
Hoạt động nêu gương	Nêu gương cuối ngày: 1. HD1 : Cô cho trẻ hát một bài hát (T/c.....). 2. HD2 : Cô thấy lớp mình có rất nhiều bạn làm được việc tốt trong ngày hôm nay.Các con rất xứng đáng nhận được những lá cờ có phải không? - Hôm nay các con đã làm được những việc tốt nào? (gọi 3-5 trẻ). -Cô nhận xét chung và tặng cờ cho các bạn. -Cô cho trẻ lên nhận xét mình và bạn xem trong ngày hôm nay các con đó làm được những việc gì tốt hay và những việc gì chưa tốt? - Cô mời những bạn nào ngoan lên cắm cờ vào ống cờ của mình nào? - Cô gọi 1 trẻ lên hỏi ngày hôm nay con có làm được việc gì tốt không? - Cô động viên những trẻ chưa ngoan. 3. HD3 :Cho trẻ chơi (hát)...
Vệ sinh- trả trẻ	Trò chuyện cùng với trẻ, cho trẻ chơi tự do với một số đồ chơi. Trao đổi với phụ huynh một số thông tin trong ngày cần thiết của trẻ (Lưu ý không trả trẻ cho người lạ mặt, cho trẻ em dưới 10 tuổi)

KẾ HOẠCH NGÀY
Thứ 2 ngày 15 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- (S) Khoa học: Trẻ biết giấy không bị thấm nước khi tô màu là do màu có chất dầu, (T) Kỹ thuật: Có kỹ năng tô màu, kỹ năng làm thí nghiệm đơn giản, (E) Công nghệ: Trẻ biết làm thí nghiệm cần chuẩn bị giấy, màu, nước, (M) Nghệ thuật: trẻ biết tư duy sáng tạo có thể ứng dụng trong cuộc sống, (A) Toán: trẻ đếm số tờ giấy, kích thước, hình dạng... Trẻ biết bò bằng bàn tay và bàn chân 3- 4 m đúng kỹ thuật, biết chơi trò chơi vận động. Trẻ nhận biết và gọi được tên một số bạn trong lớp, bước đầu biết trò chuyện theo hướng dẫn của cô
- Rèn kỹ năng tô màu, làm thí nghiệm đơn giản, phát triển óc tư duy sáng tạo. Rèn khả năng khéo léo, nhanh nhẹn khi thực hiện vận động, phản xạ tốt khi chơi trò chơi rồng rắn lên mây. Rèn khả năng chú ý ghi nhớ khi được trò chuyện, kỹ năng trả lời rõ ràng các câu hỏi của cô
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, chơi vui vẻ đoàn kết. Trẻ hứng thú tập luyện và chơi trò chơi. Giáo dục trẻ Yêu trường lớp mầm non của mình và yêu bạn bè, trong lớp, chơi vui vẻ đoàn kết với bạn.

II. Chuẩn bị

- Giấy, màu sáp, nước, đồ chơi trên sân.
- Phòng tập sạch sẽ, bằng phẳng, Vẽ 2 đường kẻ rộng 40cm, dài 3- 4m, Xắc xô, giấy đề can, dây duy băng, vạch chuẩn - Câu hỏi đàm thoại

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Chơi ngoài trời: a. Hoạt động 1: TC "Rồng rắn lên mây". - Trẻ chơi 2- 3 lần b. Hoạt động 2: Trải nghiệm “ giấy không bị ướt khi tô sáp màu” - Cô cho trẻ quan sát những đồ dùng cô chuẩn bị. Hỏi trẻ sẽ làm gì với những đồ dùng đó. - Cô cùng trẻ trò chuyện về những hình vẽ trên giấy và đã được tô màu còn 1 số hình vẽ chưa được tô màu - Cô cho 1 trẻ thử lên để 2 bức tranh vào nước và trẻ cùng quan sát xem điều gì sẽ xảy ra? - Cô giải thích vì sáp màu có dầu nên sẽ không thấm nước bị ướt. - Cô cho trẻ về các nhóm tô màu lên trên giấy sau đó cùng làm thí nghiệm và cùng đưa ra ý tưởng (qua thí nghiệm trẻ có thể rút ra được ý tưởng như khi đi dưới trời mưa nếu không có áo mưa trẻ có thể tư duy đến cách này)	- Trẻ chơi - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô - Trẻ làm thử theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ về nhóm - Trẻ lắng nghe

c. Hoạt động 3: chơi tự do - Trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời, cô bao quát trẻ chơi. <u>2 - Hoạt động học:</u> TDKN “<i>Bò bằng bàn tay và bàn chân 3-4m</i>” a. Hoạt động 1: Gây hứng thú: Cô giới thiệu chương trình “Chúng tôi là chiến sĩ” của lớp 4TA gồm 3 đội chơi và 3 phần chơi + Phần 1: Khởi động + Phần 2: Tài năng chiến sĩ + Phần 3: Chiến sĩ và những người bạn b. Hoạt động 2. Trọng tâm Phần 1: Khởi động <i>Kiểm tra sức khỏe của trẻ.</i> <i>*Khởi động</i> - Trẻ thực hiện theo nhạc, hướng trẻ đi vòng tròn kết hợp đi các kiểu chân: Đi thường, đi mũi bàn chân, đi thường, đi gót chân, đi thường, chạy chậm, chạy nhanh, chạy chậm, đi thường về hàng ngang tập hợp. <i>* Trọng động: Bài tập phát triển chung:</i> + Tay 1: Đưa ra phía trước lên cao, + Bụng 2: Quay người sang hai bên + Chân : 2 tay giang ngang ra trước đồng thời khụy gối sau đó lại giang ngang ... + Bật : Bật tại chỗ Phần 2: Tài năng chiến sĩ <i>Vận động cơ bản: Bò bằng bàn tay và bàn chân 3-4m</i> - Cô hỏi trẻ thích chơi gì với đường kẻ cô đã chuẩn bị trên sàn - Cô giới thiệu tên vận động và hỏi trẻ nào có thể thực hiện - Cô làm mẫu lần 1: Không giải thích - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp giải thích: “ Cô đi từ đầu hàng đến vạch xuất phát khi hiệu lệnh <i>chuẩn bị</i> cô chống 2 bàn tay xuống sàn, người nhô lên cao, mắt nhìn thẳng về phía trước. Khi có hiệu lệnh “bò” cô bò chân nọ, tay kia bò thẳng về phía trước đến hết đường rồi đứng lên đi về cuối hàng”. - Cô làm mẫu lần 3 nhấn mạnh những động tác khó - Cô mời 1- 2 trẻ lên thực hiện, quan sát trẻ thực hiện (sửa sai nếu có) Trẻ thực hiện:	- Trẻ chơi - Trẻ hưởng ứng - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ đi theo hiệu lệnh và về hàng theo tổ - Trẻ tập theo nhịp đếm - Trẻ nêu ý kiến - Trẻ chú ý - Trẻ thực hiện theo yêu cầu
---	--

+ Lần 1: Lần lượt trẻ lên thực hiện theo hiệu lệnh của cô, 2 trẻ/lần, cô quan sát bao quát lớp và chú ý sửa sai cho trẻ. + Lần 2: Cô tổ chức cho trẻ thi đua + Lần 3 cô tổ chức cho trẻ tập luyện dưới hình thức trò chơi "Thi xem đội nào nhanh" - Nhận xét, tuyên dương trẻ. - Hỏi trẻ vừa thực hiện vận động gì? <i>Giáo dục:</i> chăm chỉ tập thể dục thể thao để cơ thể luôn khỏe mạnh Phần 3: Chiến sĩ và những người bạn *Trò chơi vận động “Rồng rắn lên mây” - Giới thiệu tên trò chơi: Rồng rắn lên mây. - Cách chơi: Chọn một bạn làm thầy thuốc ngồi một chỗ, các bạn còn lại bám vào nhau xếp thành hàng dọc vừa đi, vừa lượn như hình con rắn và đọc lời ca. Câu cuối cùng thì dừng lại trước mặt thầy thuốc. - Luật chơi: Khi đọc đến câu “ Tha hồ thầy đuổi” thì thầy thuốc mới được đuổi bắt đuôi rắn, nếu đuôi bị đứt coi như thua cuộc. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 1 - 2 lần, sau mỗi lần chơi đổi vai chơi cho trẻ. * Hôï tĩnh. -Trẻ đi lại nhẹ nhàng 2-3 vòng tròn kết hợp hít thở sâu. Cô nhận xét giờ học c. Hoạt động 3: Kết thúc. - Cô kết thúc chương trình <u>3- Chơi - hoạt động theo ý thích</u> a. Hoạt động 1: TCVD “Lộn cầu vòng”. Cô hướng dẫn và tổ chức cho trẻ chơi b. Hoạt động 2: Trò chuyện về các bạn của bé. - Cô cho trẻ tự giới thiệu về mình.(Cô gợi ý cho trẻ để trẻ trả lời) - Con tên gì? - Con học lớp mấy tuổi? - Học trường gì? - Con kể tên các bạn trong lớp mình có những bạn nào... - Bạn có đặc điểm gì nổi bật? (Cô gợi ý cho trẻ kể tên một số bạn trong lớp và cho trẻ kể) - Giáo dục trẻ yêu quý bạn bè, biết chơi vui vẻ đoàn kết với bạn.	- Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ đi nhẹ nhàng - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ tự giới thiệu về bản thân - Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe
---	--

c. Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Trẻ về góc chơi.Cô bao quát trẻ chơi. * Nêu gương cuối ngày * Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ chơi
---	------------

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi.....

3. Kiến thức, kỹ năng.....

4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....

Thứ 3 ngày 16 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ trò chuyện tự nhiên, biết đặt các câu hỏi, biết một số loại cây rau cối có trong trường. Trẻ tô màu hoàn chỉnh bức tranh, biết sử dụng màu sắc hài hòa, phù hợp. Trẻ biết tác dụng của tóc, biết cách chải tóc và giữ gìn đầu tóc gọn gàng.
- Rèn kỹ năng so sánh, phân biệt được 1 số loại rau trong vườn trường, phát huy được tính tích cực khi tham gia lao động. Rèn kỹ năng cầm bút tô, kỹ năng tô màu khéo léo. Rèn kỹ năng cầm lược chải tóc cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia hoạt động, biết ích lợi của rau, biết chăm sóc chúng. Trẻ yêu thích học tạo hình, trẻ yêu trường lớp, bạn bè. Trẻ ý thức vệ sinh cơ thể sạch sẽ, đầu tóc gọn gàng

II. Chuẩn bị

- Vườn rau của trường, câu hỏi đàm thoại...
- Vở tạo hình, bút màu, Tranh tô màu cô giáo và các bạn cho trẻ quan sát, Bài hát “ Vui đến trường”- Máy vi tính bàn
- Lược, gương.. ; Đồ dùng, đồ chơi khác

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Chơi ngoài trời: a. Hoạt động 1: Trò chơi “Trời nắng trời mưa” - CC: Cô đóng làm người làm vườn, còn trẻ đóng làm những chú “gà”. Người làm vườn sẽ ngồi một góc giả vờ ngủ, còn các chú “gà” thì đi vào vườn rau để kiếm ăn (Cô vẽ một vòng tròn to làm vườn) sau 30 giây bác “làm vườn” tỉnh dậy và ra hỏi “gà”. Những chú “gà” sẽ chạy nhanh về chuồng gà - LC: (Cô vẽ sẵn chuồng gà bằng những vòng tròn nhỏ hơn) nếu con gà nào chậm chân bị bác làm vườn bắt được thì con gà đó thua cuộc và hát một bài. - Cô cho trẻ chơi 2-3 lần. Cô quan sát trẻ chơi. b. Hoạt động 2 : Trải nghiệm vườn rau trong trường + Cô gợi ý và đưa trẻ đến vườn cây của trường quan sát và nhận xét : + Trong vườn cây có những loại cây rau nào? (Nhận xét đặc điểm, cấu tạo, màu sắc, tác dụng, số lượng. + Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau? Cô nhận xét chung. + Trong rau chứa nhiều chất gì ? - Giáo dục: Trẻ ăn nhiều loại rau, giúp cơ thể khỏe mạnh . c. Hoạt động 3: chơi tự do - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường. Cô bao quát nhắc trẻ chơi đoàn kết	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ quan sát và đưa ra nhận xét - Trẻ so sánh - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
<u>2 - Hoạt động học:</u> a. Hoạt động 1: Gây hứng thú:	

- Cô cùng trẻ hát “ Vui đến trường” - Các con vừa hát bài hát gì? - Bài hát nói về điều gì ? - Cô hướng trẻ vào bài học: Tô màu Cô giáo và các bạn b. Hoạt động 2. Trạng tâm * Quan sát tranh mẫu: - Cô có gì đây? - Tranh của cô có những ai đây? - Tóc cô tô màu gì? - Cô chọn màu gì để tô quần áo của cô? - Màu gì để tô quần áo của bạn trai, - Cô tô màu gì cho quần áo bạn gái nào? - Cây xanh cô tô như thế nào? Tương tự cô cùng trẻ quan sát- trò chuyện tranh tô màu cô giáo và các bạn với cách phối màu sắc khác. * Trẻ nêu ý tưởng - Con có muốn tô màu bức tranh thật đẹp không? - Để bức tranh đẹp con sẽ sử dụng những màu nào? - Khi tô con tô màu như thế nào? - Cô khẳng định lại với trẻ * Trẻ thực hiện: - Cô phát vở, bút sáp màu cho trẻ. - Nhắc trẻ kỹ năng cầm bút: Cầm bút bằng tay phải và bằng 3 ngón tay: ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa. - Tô đều tay sao cho màu thật mịn, tô kín bên trong các chi tiết và không để màu bị chòem ra ngoài. - Chú ý phát triển kỹ năng quan sát cho trẻ. - Cô khuyến khích, động viên trẻ sáng tạo, hoàn thiện bài vẽ. * Trưng bày sản phẩm và nhận xét - Cô cho trẻ trưng bày sản phẩm lên giá. - Con thích bức tranh của bạn nào ? - Vì sao con lại thích bức tranh này ? Bạn chọn màu gì? bạn tô màu thế nào? - Cô nhận xét cá nhân, lớp động viên khen ngợi trẻ. - Trẻ cất đồ dùng	- Trẻ quan sát và trả lời cô theo ý hiểu - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát và trò chuyện cùng cô - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô - Trẻ hát
--	--

c. Hoạt động 3: Kết thúc

- Cô cho trẻ hát bài: “Trường chúng cháu là trường mầm non”
- Cô nhận xét.

3- Chơi - hoạt động theo ý thích

a. Hoạt động 1: Trò chơi “Chi chi chành chành”

- Cô giới thiệu phổ biến luật chơi và cách chơi
- Cho trẻ chơi 2-3 lần

b. Hoạt động 2: *Bé tập chải tóc*

- Cô cho trẻ hát bài “Chòm tóc xinh”
- + Các con hát về gì?
- + Tóc đâu?
- + Các bạn nam (nữ) tóc như thế nào?
- + Muốn cho tóc mượt phải dùng tới cái gì?
- + Chải tóc như thế nào?
- Cô chải tóc cho trẻ xem và hướng dẫn cách cầm lược, cách chải: cầm cán lược, chải lần lượt từ trên xuống dưới
- Cô cho về theo nhóm thực hành chải tóc
- Cho trẻ nhận xét bạn chải tóc
- Giáo dục trẻ: Tóc tai gọn gàng, gội đầu thường xuyên.

c. Hoạt động 3: Chơi tự chọn.

- Cô cho trẻ vào các góc chơi và quan sát trẻ
- * Nêu gương cuối ngày
- * Vệ sinh trả trẻ

- Trẻ lắng nghe
- Trẻ chơi
- Trẻ hát và trò chuyện cùng cô

- Trẻ chú ý
- Trẻ về nhóm thực hành
- Trẻ nhận xét

- Trẻ chơi

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:.....

2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi.....

3. Kiến thức, kỹ năng.....

4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....

Thứ 4 ngày 17 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết tên gọi, đặc điểm, tính chất đặc trưng của sỏi như: Cứng, trơn, hoặc xù xì, sỏi mát, lạnh, có nhiều màu sắc, kích thước khác nhau. Trẻ biết tác dụng của sỏi đối với đời sống của con người: Trộn với xi măng, cát đổ mái nhà, trang trí sân vườn, làm tranh nghệ thuật, lọc sạch nước, mát xa gan bàn chân, trải đường đi, làm dụng cụ âm nhạc...Biết chơi trải nghiệm với sỏi. Trẻ biết đếm trên đối tượng trong phạm vi 2, nhận nhóm đồ vật số lượng 2, đếm theo khả năng. Trẻ biết tên bài thơ, tên tác giả, hiểu nội dung bài thơ.
- Rèn chú ý, quan sát, nhận xét, ngôn ngữ mạch lạc, phát triển sự khéo léo của đôi tay. Rèn các thao tác xếp vật theo quy định từ trái sang phải, đếm đúng thứ tự. Rèn khả năng ngôn ngữ cho trẻ.
- Trẻ hứng thú tham gia vào các hoạt động. Trẻ có ý thức học tập siêng năng, hăng hái phát biểu bài. Hứng thú tham gia hoạt động

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, sỏi.
- Mỗi trẻ 2 bát, 2 thìa, đồ dùng của cô giống trẻ, đồ chơi nhiều loại, vòng
- Tranh bài thơ

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Chơi ngoài trời: a. Hoạt động 1: Trò chơi “Chìm- nổi” - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần. b. Hoạt động 2: Bé trải nghiệm với sỏi - Cô và trẻ cùng hát bài " Đi dạo" - Cô và trẻ trò chuyện về nội dung bài hát, về thời tiết - Cô cho trẻ cùng khám phá" Hộp quà bí ẩn" - Trong hộp quà có gì? - Bạn nào có nhận xét gì về viên sỏi - Cô làm một số thí nghiệm với sỏi: + Đập 2 viên sỏi vào nhau điều gì sẽ xảy ra? + Dầm chân lên sỏi cảm giác thế nào? + Tung và bắt sỏi + Chơi khĩa đùng + Cắp cua bỏ giỏ - Cô cho trẻ tự trải nghiệm khi chơi với sỏi Giáo dục trẻ: chơi đoàn kết, không tranh giành và ném nhau sẽ bị đau và bị thương.	- Trẻ chơi - Trẻ hát và trò chuyện - Trẻ cùng cô khám phá hộp quà và trò chuyện - Trẻ trả lời - Trẻ trải nghiệm

c. Hoạt động 3: chơi tự do - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường. Cô bao quát nhắc trẻ chơi đoàn kết 2 - Hoạt động học: Toán “Đếm đến 2, nhận biết số lượng trong phạm vi 2” a. Hoạt động 1: Gây hứng thú - Cô cùng trẻ cầm tay nhau thành vòng tròn, hát vận động bài “Trường chúng cháu là trường mầm non” b. Hoạt động 2: Trọng tâm Phần 1: Ôn phân biệt 1 và nhiều - Hỏi trẻ: Hiện tại trong vòng tròn cô cùng các bạn đang múa hát thì có mấy cô giáo, có bao nhiêu bạn? (Cho trẻ nhắc lại để phân biệt 1 và nhiều) - Cho trẻ vỗ tay 1 lần và giậm chân nhiều lần Phần 2: Đếm, nhận biết trong phạm vi 2 - Cô mời trẻ lên lấy đồ dùng về vị trí của mình - Trong rổ có gì? - Cho trẻ xếp bát ra trước mặt và đếm số bát - Chiếc bát có đặc điểm gì ? - Dùng làm gì . - Cô giáo dạy trẻ : Bát là đồ dùng chúng mình dùng để ăn hàng ngày, phải biết giữ gìn sạch sẽ, , không làm bẩn,... - Cho trẻ đếm lại số bát, và để thẻ số 2 ở cạnh chiếc bát (cô giải thích thẻ số 2 là tượng trưng cho nhóm đồ vật có số lượng là 2) Tương tự cho trẻ xếp số thìa ra và đếm - Cái thìa có đặc điểm gì ? - Thìa dùng để làm gì ? - Cho trẻ đếm lại số thìa và để thẻ số 2 ở cạnh cái thìa (cô giải thích thẻ số 2 là tượng trưng cho nhóm đồ vật có số lượng là 2) - Cho trẻ đếm lại số áo và số thìa so sánh số bát và số thìa - Cô chú ý cho trẻ được đếm tích cực tương tác theo nhóm, cá nhân - Cho trẻ tìm xung quanh lớp có đồ dùng đồ chơi nào có số lượng là 2 và đặt thẻ số 2 vào nhóm đồ vật có số lượng là 2 *Phần 3: Luyện tập, củng cố - Trò chơi: Tìm theo yêu cầu - Khi cô nói “bát” thì chúng mình cùng chọn 2 bát giơ lên và nói 2 bát, còn khi cô	- Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát và vận động cùng cô và các bạn - Trẻ quan sát và trả lời - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ về vị trí - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ lắng nghe - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ trả lời - Trẻ đếm - Trẻ thực hiện theo yêu cầu
--	--

nói “thìa” thì chúng mình chọn 2 thìa giờ lên và nói 2 thìa. - Trò chơi: Vượt chướng ngại vật - Cách chơi: Chia lớp làm 2 đội chơi, lần lượt trẻ lên lấy 2 đồ vật giống nhau, bật qua vòng, đi qua đoạn đường hẹp mang về cho đội mình - Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc, đội nào lấy được nhiều đồ chơi, đội đó thắng. - Cô tổ chức cho trẻ chơi trò chơi c. Hoạt động 3: Kết thúc: - Cô và trẻ cùng hát bài “trương chúng cháu là trường mầm non”, dọn đồ dùng đồ chơi. 3- Chơi - hoạt động theo ý thích a. Hoạt động 1: Trò chơi “Lộn cầu vòng” - Cô cho trẻ nêu cách chơi và Cô tổ chức cho trẻ chơi b. Hoạt động 2: Làm quen thơ “Nghe lời cô giáo” - Cô cùng trẻ trò chuyện về chủ đề. - Giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả. - Cô đọc lần 1. + Hỏi trẻ tên bài thơ, tên tác giả - Cô đọc lần 2. + Cô nói nội dung bài thơ - Cùng trẻ đọc bài thơ 2-3 lần. + Trong bài thơ nói về điều gì? - Giáo dục trẻ biết nghe lời cô giáo, chơi đoàn kết với các bạn c. Hoạt động 3: Chơi tự chọn: - Trẻ chọn góc chơi, cô bao quát trẻ * Nêu gương cuối ngày * Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ hát và thu dọn đồ dùng - Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ nghe cô đọc - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi
---	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:.....
 2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi.....
 3. Kiến thức, kỹ năng.....
 4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....
-

Thứ 5 ngày 18 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Trẻ biết được tên gọi, đặc điểm của một số loại giấy như giấy báo, giấy bìa cattong, giấy A4....Biết được công dụng của giấy và tận dụng giấy làm được nhiều đồ chơi. Trẻ nhớ tên bài thơ, tác giả và hiểu nội dung bài thơ. Trẻ nhận biết và phát âm đúng, rõ chữ o, ô, ơ. Nắm được cấu tạo của chữ o, ô, ơ. Nhận biết và tìm được chữ cái o ô, ơ trong từ.
- Rèn cho trẻ kỹ năng quan sát, chú ý khi tham gia hoạt động, sự khéo léo của đôi bàn tay thông qua các hoạt động, phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Rèn kỹ năng đọc thơ, trẻ trả lời đủ câu rõ lời qua đó phát triển ngôn ngữ cho trẻ. Rèn kỹ năng phát âm chính xác chữ “o”, “ô”. “ơ”. Rèn trẻ nhận biết, so sánh và phân biệt chữ “o”, “ô”. “ơ”.
- Giáo dục trẻ biết sử dụng giấy tiết kiệm, không vứt giấy bừa bãi làm ô nhiễm môi trường. Trẻ tích cực tham gia vào các hoạt động, hứng thú đọc thơ. Trẻ hứng thú khi tham gia hoạt động và biết hợp tác trong trò chơi.

II. Chuẩn bị

- Nhạc bài hát : Pickachu, nụ cười của bé, cô và m, đồ chơi được làm từ giấy: Nơ, quạt, thiệp,, Các loại giấy: giấy bìa cattong, giấy báo, giấy A4, giấy gói quà, giấy bìa..., Hộp đựng giấy, Rổ đựng giấy.
- Tranh thơ: "Nghe lời cô giáo"
- Thẻ chữ cái o, ô, ơ, Tranh Quả bóng, đôi dép, Lớp 4TA

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Chơi ngoài trời: a. Hoạt động 1 : TC “Tìm bạn” - Cô cho trẻ nêu cách chơi, luật chơi. - Cô tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần . b. Hoạt động 2 : HĐCMBĐ “Chơi với giấy” - Cho trẻ nhảy bài Picachu sau đó trò chuyện cùng trẻ + Lớp mình ơi các bạn vừa nhảy vũ điệu gì ? + Vậy những chiếc mũ của các bạn được làm từ gì? - Cho trẻ quan sát các loại giấy và trò chuyện - Cô giáo dục giấy có ở khắp mọi nơi và rất nhiều công dụng khác nhau. Như in báo, vẽ tranh, in sách, để viết, gói quà , để tạo ra các sản phẩm thủ công. Vì vậy khi dùng giấy các bạn phải biết tiết kiệm và không vứt giấy bừa bãi làm ô nhiễm môi trường nhé. - Cho trẻ trải nghiệm và chơi với các loại giấy -> những loại mềm và mỏng thì bay được còn những loại giấy cứng và dày thì không bay được.	- Trẻ chơi - Trẻ nhảy và trò chuyện cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát và trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ trải nghiệm

+ Khi sử dụng giấy chúng mình phải như thế nào? + Các bạn phải nhẹ nhàng và cẩn thận vì có một số loại giấy rất mỏng và dễ bị rách đặc biệt khi gặp nước, các bạn nhớ chưa. - Cho trẻ trải nghiệm với giấy như vỗ vào giấy, vỗ vào giấy theo nhạc, - Cho phân loại những tờ giấy theo từng loại c. Hoạt động 3: chơi tự do - Cô cho trẻ chơi với đồ chơi trên sân trường. Cô bao quát nhắc trẻ chơi đoàn kết 2 - Hoạt động học: Thơ “Nghe lời cô giáo” a. Hoạt động 1: Gây hứng thú: - Cô và trẻ hát : Cô và mẹ - Trò chuyện cùng trẻ về nội dung bài hát và dẫn dắt vào bài b. Hoạt động 2: Trạng tâm <i>* Đọc thơ diễn cảm</i> - Cô đọc lần 1: Đọc diễn cảm. - Cô đọc thơ lần 2: Kết hợp với tranh minh họa <i>*Trích dẫn, đàm thoại .</i> - Cô vừa đọc bài thơ gì ?Của tác giả nào ? - Bạn nhỏ học điều gì ở trường mầm non ? “ Bé mới được đi học Cô giáo con bảo thế” - Cô giáo còn dạy điều gì nữa? “ Ăn thì mời cha mẹ Cô giáo con bảo thế” - Vì sao cô giáo dạy con những bài học đó ?Con có nhớ lời cô giáo dạy không? => Đến trường mầm non ngoài được vui chơi, bé còn cô giáo dạy nhiều điều hay, việc tốt để trở thành em bé ngoan được mọi người yêu mến nữa đấy! “ Cô giáo con bảo thế Nhớ lời cô giáo đấy” - Con có thích được đến trường mầm non không? - Giáo dục trẻ biết nghe lời cô, yêu trường lớp. <i>* Dạy trẻ đọc thơ</i>	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ trải nghiệm theo hướng dẫn - Trẻ chơi - Trẻ hát và trò chuyện - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và quan sát tranh - Trẻ đàm thoại cùng cô - Trẻ chú ý nghe
---	---

- Cô dạy cả lớp đọc thơ 2 đến 3 lần - Cô chú ý sửa sai cho trẻ - Thi đua tổ, nhóm, cá nhân - Cô sửa sai, động viên trẻ kịp thời 3. HD3: Kết thúc: Hát bài “Trường chúng cháu là trường mầm non”. <u>3- Chơi - hoạt động theo ý thích</u> a. Hoạt động 1: TCVD “Ai nhanh nhất” - Cô HD CC- LC và tổ chức cho trẻ chơi 2-3 lần b. Hoạt động 2: Làm quen chữ cái o ô, ơ. Cô và trẻ trò chuyện và chủ đề và cô dẫn dắt vào bài + Làm quen chữ o. - Cô cho trẻ xem hình ảnh “Quả bóng”. - Cho trẻ đọc từ “Quả bóng” dưới hình ảnh. - Cô lấy thẻ chữ o ra giới thiệu cách phát âm - Cô phát âm 2 lần - Cả lớp phát âm 2 lần - Cho tổ, cá nhân phát âm(2-3l) - Sau mỗi lần trẻ phát âm nếu có trẻ phát âm sai cô sửa sai cho trẻ. - Các con có nhận xét gì về cấu tạo của chữ cái o? (1-2 trẻ) - Cho trẻ phát âm lại chữ ‘o’. - Ngoài chữ a in thường chúng ta còn có các kiểu chữ O in hoa và o viết thường. + Làm quen chữ ô. Tương tự như chữ o + Làm quen chữ ơ. Tương tự như chữ o + So sánh o, ô, ơ. - Cho trẻ so sánh điểm giống và khác nhau giữa 3 chữ. + Điểm giống nhau: - Cả 3 chữ đều có 1 nét cong tròn khép kín. + Điểm khác nhau: - Khác nhau về tên gọi - Chữ o không có mũ, chữ ô có mũ và chữ ơ có móc Vừa rồi các con làm quen với chữ cái gì?	- Trẻ đọc thơ - Trẻ hát và kết thúc hoạt động - Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ quan sát và thực hiện theo yêu cầu - Trẻ phát âm - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ thực hiện theo yêu cầu - Trẻ so sánh theo ý hiểu - Trẻ lắng nghe
--	--

Giáo dục trẻ: Chăm chỉ học bài, lắng nghe cô giáo.... c. Hoạt động 3: Chơi tự chọn. - Trẻ chơi, cô bao quát và hướng dẫn trẻ. * Nêu gương cuối ngày * Vệ sinh trả trẻ	- Trẻ chơi
--	------------

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:.....
.....
2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi.....
.....
3. Kiến thức, kỹ năng.....
.....
4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....
.....

Thứ 6 ngày 19 tháng 9 năm 2025

I. Mục đích:

- Biết đặc điểm của thời tiết, đặc điểm xung quanh vườn cổ tích, biết chơi trò chơi. Trẻ nhớ tên bài hát, tên tác giả, hát thuộc bài hát và hát đúng giai điệu bài hát, biết chơi trò chơi âm nhạc. Trẻ biết chơi trò chơi, Bé vệ sinh góc chơi, cất xếp đồ chơi gọn gàng, Trẻ biết nhận xét gương người tốt, việc tốt trong ngày, trong tuần, biết được mình có mấy lá cờ và biết được mình có đạt tiêu chuẩn bé ngoan trong tuần.

- Rèn kỹ năng quan sát, phát triển ngôn ngữ. Rèn kỹ năng nghe, hát theo đúng lời, nhịp điệu của bài hát, chơi trò chơi âm nhạc đúng cách. Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, ngôn ngữ mạch lạc, diễn đạt được ý của mình, phát huy tính tích cực cho trẻ, rèn kỹ năng nhận xét, đánh giá.

- Giữ gìn, bảo vệ cơ thể khi chơi ngoài trời, biết giữ gìn đồ chơi. Hứng thú khi hát múa cùng cô và các bạn. Trẻ yêu thích lao động tập thể, thích làm công việc vừa sức. Trẻ thích thú tham gia hoạt động nêu gương, vâng lời người lớn khi có khuyết điểm và biết nói lời cảm ơn và xin lỗi, trẻ mong muốn được cảm ơn và nhận phiếu bé ngoan

II. Chuẩn bị

- Sân trường sạch sẽ, thoáng mát, đồ chơi trên sân.

- Nhạc bài hát “Vui đến trường, Cô giáo”

- Chối lông, khăn ẩm, TC hoặc bài hát, Câu hỏi đàm thoại

III. Tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1- Chơi ngoài trời: a. Hoạt động 1 : TCVD “ Dung dăng dung dẻ ” - Cô giới thiệu, cách chơi và cho trẻ chơi 2-3 lần. b. Hoạt động 2 : Đạo chơi vườn cổ tích - Cô cho trẻ hát bài: “ Đi dạo” - Trò chuyện về thời tiết. - Cô và các con đang ở đâu? Vườn cổ tích có những gì? + Có những con gì?... + Đây là cây gì? Cái gì đây?(Cô chỉ thân, cành, lá...) + Lá cây màu gì? Dùng để làm gì?... - Giáo dục trẻ không nhổ cây, hái lá, giữ cho vườn trường sạch sẽ, và khi chơi thì không xô đẩy bạn khi chơi đồ chơi đu quay, cầu trượt, chơi đoàn kết với bạn. c. Hoạt động 3: Chơi tự do: Cho trẻ chơi các đồ chơi ngoài trời. Cô bao quát trẻ chơi. 2 - Hoạt động học: Âm nhạc- Hát “Vui đến trường” a. Hoạt động 1: Gây hứng thú	- Trẻ chơi - Trẻ hát - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi

- Trò chuyện cùng trẻ về chủ đề b. Hoạt động 2: Trọng tâm * Dạy hát: " Vui đến trường" - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Hát cho trẻ nghe lần 1. Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả - Cô hát lần 2: Hỏi trẻ tên bài hát, tác giả + Bài hát nói về điều gì? - Cô cho cả lớp hát 2- 3 lần. - Cô chia tổ, nhóm, cá nhân. (Cô chú ý sửa sai cho trẻ) - Cho cả lớp hát lại 1 lần. Hỏi lại trẻ tên bài hát. - Cô giáo dục trẻ: Ngoan ngoãn, học giỏi và nghe lời ông bà bố mẹ * Nghe hát: "Cô giáo" - Cô giới thiệu tên bài hát, tên tác giả. - Cô hát lần 1, giảng giải nội dung bài hát - Cô hát lần 2 khuyến khích trẻ hưởng ứng cùng cô. + Hỏi lại trẻ tên bài hát, tên tác giả * Trò chơi: Giọng hát to – giọng hát nhỏ - Cô giới thiệu luật chơi cách chơi: Cô cho cả lớp đứng vòng tròn, hát bài “Vui đến trường” khi nhạc nhỏ các bạn hát nhỏ và khi nhạc to các bạn hát to. - Cô nhận xét trẻ sau khi chơi c. HĐ3: Kết thúc. - Cô cùng trẻ làm những chú chim và đi ra ngoài <u>3- Chơi - hoạt động theo ý thích</u> a. Hoạt động 1: TC: Kéo cưa lừa xẻ Cô tổ chức cho trẻ chơi b. Hoạt động 2: Bé vệ sinh góc chơi, cất đồ dùng đúng nơi quy định - Cô và trẻ quan sát và trò chuyện về các góc chơi trong lớp. - Đề cho các góc chơi gọn gàng, sạch sẽ mình sẽ làm gì? + Bé vệ sinh góc chơi, cất xếp đồ chơi gọn gàng <i>Cô đưa ra câu hỏi khuyến khích nhiều trẻ trả lời.</i> - Cô chia lớp thành 4 nhóm(mỗi nhóm phụ trách 1 góc) - Các nhóm phân nhóm trưởng, nhận dụng cụ. - Nhóm trưởng phân công công việc.(Cô có thể gợi ý trẻ) - Trẻ thực hiện công việc theo nhóm.	- Trẻ trò chuyện - Trẻ lắng nghe và trả lời câu hỏi - Trẻ trò chuyện về nội dung bài hát cùng cô - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ lắng nghe và hưởng ứng cùng cô - Trẻ chơi theo hướng dẫn của cô - Trẻ chơi - Trẻ lắng nghe - Trẻ ra ngoài - Trẻ quan sát và trò chuyện - Trẻ chơi - Trẻ quan sát và trò chuyện cùng cô - Trẻ thực hiện vệ sinh theo nhóm
--	---

- Cô hỗ trợ các nhóm. - Xong việc. Cô cùng trẻ nhận xét kết quả công việc. - Cô khen ngợi động viên trẻ. * Giáo dục trẻ: Tuổi nhỏ làm việc nhỏ- Tùy theo sức của mình. Một hành động, việc làm nhỏ của các con cũng đã làm cho môi trường lớp học của chúng mình sạch đẹp hơn. - Cho trẻ rửa tay, cất dụng cụ gọn gàng. c. Hoạt động 3: Chơi tự chọn - Cô bao quát trẻ chơi d. Hoạt động 4: Nêu gương cuối tuần * Nêu gương cuối ngày * Nêu gương cuối tuần + Trò chuyện - Cho trẻ hát bài hoặc chơi trò chơi... + Nêu gương - Hỏi trẻ hôm nay là thứ 6 có điều gì xảy ra. - Để nhận được phiếu bé ngoan các bạn phải nhận được mấy cờ trở lên? - Hỏi trẻ đã sẵn sàng kiểm tra chưa. - Cô mời bạn tổ trưởng đại diện cho tổ lên kiểm tra ống cờ của tổ mình xem bạn nào có đủ số cờ theo quy định. Sau đó cô và bạn tổ trưởng và các bạn cùng kiểm tra lại(dựa vào kí hiệu) - Sau đó kiểm tra lại ống cờ ít? - Cô hỏi: vì sao lại ít. - Cô nhận xét chung và phát bé ngoan cho trẻ và hỏi trẻ cảm nhận khi nhận được phiếu bé ngoan. - Cô gọi những trẻ chưa nhận bé ngoan và hỏi trẻ có cảm giác gì? Vì sao? - Cô nhận xét và khuyến khích động viên trẻ. - Tuần sau chúng mình có muốn nhận được phiếu bé ngoan không? Chúng mình sẽ phấn đấu cố gắng nhé. + Kết thúc. - Liên hoan văn nghệ và chơi trò chơi. * Vệ sinh – trả trẻ	- Trẻ hào hứng - Trẻ cất dọn và rửa tay sạch sẽ - Trẻ chơi - Trẻ trò chuyện cùng cô - Trẻ thực hiện theo yêu cầu của cô - Trẻ trả lời - Trẻ nhận bé ngoan - Trẻ liên hoan văn nghệ
---	---

ĐÁNH GIÁ CUỐI NGÀY

1. Tình trạng sức khỏe:.....
.....
2. Trạng thái cảm xúc, thái độ hành vi.....
.....
3. Kiến thức, kỹ năng.....
.....
4. Lưu ý điều chỉnh kế hoạch:.....
.....

ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM HIỆU

* **Ưu điểm:** Giáo án soạn đảm bảo thời gian quy định.

- Lựa chọn hoạt động phù hợp. Các hoạt động soạn đảm bảo nội dung. Lựa chọn hoạt động rèn kỹ năng và các nội dung tích hợp giáo dục cảm xúc cho trẻ phù hợp.

* **Hạn chế:** Một số hoạt động trình bày chưa khoa học. Nội dung chơi ngoài trời thứ 2 chưa rõ theo mục đích xác định.

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Thị Chung



Nguyễn Thị Chung